| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 39/2023/DS-ST
Ngày: 04-5-2023
V/v T/c hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Lê Thị Bảo Trâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Phi Hùng

Bà Hồ Lệ Hoa

***- Thư ký phiên toà***: Bà Đỗ Hồng Như, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:*** Ông Hồ Văn Thảo, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 144/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2022, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Lê Ngọc T, sinh năm 1978, có mặt

Địa chỉ: Ấp T, xã Biển Bạch, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

*Bị đơn:*

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977, có yêu cầu xin vắng mặt

Địa chỉ: Ấp 18, xã B, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu.

- Ông Mã Phi H, sinh năm 1981 (chồng bà H), có yêu cầu xin vắng mặt

Địa chỉ: Ấp 18, xã B, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 4, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Chiến), sinh năm 1973 (chồng bà T), có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: Ấp T, xã Biển Bạch, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 20/9/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà Lê Ngọc T trình bày:

Vào ngày 19/6/2016 (âm lịch), vợ chồng bà H, ông H có mượn của bà 10 chỉ vàng 24K (loại vàng nhẫn), để chuộc đất. Khi mượn vì tin tưởng nên không có làm giấy tờ. Sau đó, khi bà H bể hụi thì ông H có viết giấy tay mượn vàng nhưng không có ký tên. Thời gian mượn là 01 tháng, không tính lãi suất.

Tuy nhiên, từ khi mượn đến nay bà nhiều lần đòi vàng nhưng ông H, bà H xin chậm trả vì hoàn cảnh khó khăn. Bà đã cho ông H, bà H thời gian dài để xoay sở trả cho bà số vàng này. Đến năm 2022, bà H bị bắt và hiện đang chấp hành án phạt tù nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H và ông H trả cho vợ chồng bà 10 chỉ vàng 24K. Bà không yêu cầu tính lãi.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/01/2023, bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà H thừa nhận vào ngày 19/6/2016 bà có vay của bà T 10 chỉ vàng 24K để lấy tiền lấp hụi, khi vay không có làm biên nhận, không có lãi suất. Sau khi bể hụi ông H có biết việc bà vay vàng của bà T. Bà có tìm cách trả nhưng do bể hụi số tiền lớn nên đến nay bà vẫn còn nợ bà T số vàng trên.

Nay bà thống nhất cùng ông H thanh toán cho bà T 10 chỉ vàng 24K nhưng do hiện tại bà đang chấp hành án nên chưa có điều kiện thanh toán cho bà T.

Đồng thời, vì đang chấp hành án nên bà xin vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/4/2023, ông Mã Phi H trình bày:

Ông là chồng bà H, hiện tại vợ chồng ông chưa ly hôn.

Ông thừa nhận biết việc bà H vay của bà T 10 chỉ vàng 24K. Bà H là người trực tiếp thực hiện giao dịch với bà T, ông không có tham gia, việc có tính lãi hay không thì ông không biết.

Do ông và bà H còn là vợ chồng nên ông thống nhất cùng với bà H thanh toán cho bà T 10 chỉ vàng 24K. Tuy nhiên, vì hoàn cảnh khó khăn nên ông chưa có khả năng thanh toán cho bà T. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật.

Đồng thời, do đang làm thuê, xin nghỉ khó khăn nên ông xin vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã tuân thủ đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà H, ông H thanh toán cho bà T, ông T 10 chỉ vàng 24K. Án phí dân sự sơ thẩm: ông H, bà H phải chịu theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Ngọc T khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H, ông Mã Phi H thanh toán nợ vay là 10 chỉ vàng 24K nên đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ông H, bà H có địa chỉ tại ấp 18, xã B, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bà H, ông H, ông T được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

[3] Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, thể hiện vào ngày 19/6/2016 (âm lịch), bà H có vay của bà T 10 chỉ vàng 24K, việc này được bà T, bà H, ông H thừa nhận. Do đó, xác định việc bà H, ông H có vay vàng của bà T là có thật và hợp pháp.

[4] Tại biên bản lấy lời khai bà H, ông H thừa nhận có vay của bà T 10 chỉ vàng 24K và đến nay chưa trả cho bà T vì hoàn cảnh khó khăn. Việc này là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà T, ông T. Do đó, cần buộc bà H, ông H thanh toán cho vợ chồng bà T, ông T 10 chỉ vàng 24K.

Bà T không yêu cầu tính lãi, bà H, ông H cũng không có thanh toán phần lãi nào cho bà T nên không xem xét.

[5] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí.

[6] Tại phiên tòa, bà T có mặt nên thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày tuyên án. Bà H, ông H, ông T vắng mặt, nên thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Ngọc T về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị H và ông Mã Phi H thanh toán nợ vay. Buộc bà Nguyễn Thị H và ông Mã Phi H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Ngọc T, ông Nguyễn Văn T 10 (mười) chỉ vàng 24K.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà T, ông H phải chịu 2.790.000 đồng (Hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng, giá vàng 5.580.000 đồng/chỉ).

3. Bà T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà H, ông H, ông T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Các đương sự;*
*- VKSND huyện Thới Bình;*
*- Chi cục THADS huyện Thới Bình;*
*- TAND tỉnh Cà Mau;*
*- Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Bảo Trâm**